

Số: 239 /KH-UBND

Đức Phổ, ngày 06 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường Đức Phổ năm học 2026 – 2027

Thực hiện Kế hoạch số 1434/KH-SGDĐT ngày 23/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo (GDĐT) năm học 2026 - 2027; UBND phường Đức Phổ ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong lĩnh vực GDĐT trên địa bàn phường Đức Phổ năm học 2026 - 2027. Nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả công tác chuyển đổi số trong ngành GDĐT trên địa bàn phường Đức Phổ năm học 2026 - 2027, gắn với đổi mới phương thức quản lý, quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và cung cấp dịch vụ giáo dục; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục.

- Tập trung quản lý, cập nhật dữ liệu giáo dục bảo đảm dữ liệu **“đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”**; đẩy mạnh kết nối, liên thông, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, dự báo và cung cấp dịch vụ giáo dục.

- Thúc đẩy việc sử dụng các nền tảng số dùng chung, phát triển học liệu số, dạy học và kiểm tra, đánh giá trên môi trường số phù hợp với điều kiện thực tế; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) theo hướng an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm.

- Góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người học, nhà giáo và người dân; giảm thủ tục, hồ sơ, thao tác thủ công và yêu cầu cung cấp lại thông tin, dữ liệu đã có thể khai thác, sử dụng theo quy định; đồng thời bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của năm học 2026 - 2027, gắn trực tiếp với đổi mới phương thức quản lý, quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và cung cấp dịch vụ giáo dục. Việc triển khai phải được kiểm đếm bằng sản phẩm, kết quả và tác động cụ thể.

- Chuyển đổi mạnh từ dữ liệu phân tán sang dữ liệu **“đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”**; từ phần mềm riêng lẻ sang nền tảng số dùng chung, kết nối, liên thông; từ ứng dụng AI tự phát sang ứng dụng AI an toàn, có kiểm

soát và có trách nhiệm; dữ liệu là nền tảng của chuyển đổi số, phải được chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện theo tinh thần “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, thiết thực, có tác động rõ rệt, bảo đảm khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế.

- Lấy người học và nhà giáo làm trung tâm, lấy sự thuận tiện, hiệu quả và chất lượng phục vụ làm thước đo; chuyển đổi số phải góp phần giảm thủ tục, hồ sơ, báo cáo, thao tác thủ công và gánh nặng hành chính. Thực hiện nguyên tắc “dữ liệu cập nhật một lần, sử dụng nhiều lần”; không yêu cầu cung cấp lại thông tin, nhập lại dữ liệu hoặc báo cáo số liệu đã có và có thể khai thác, sử dụng theo quy định.

II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

(Nhiệm vụ thực hiện tại Phụ lục 01 kèm theo)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp trong tổ chức thực hiện

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện chuyển đổi số; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, bộ phận và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, công nghệ và dữ liệu; bảo đảm chuyển đổi số được triển khai gắn với nhiệm vụ chuyên môn của từng cơ quan, đơn vị.

2. Tập trung chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật và khai thác hiệu quả dữ liệu

Tổ chức rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu giáo dục theo hướng dẫn; bảo đảm dữ liệu “**đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung**”. Tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, dự báo, hoạch định chính sách và cung cấp dịch vụ trên môi trường số; hạn chế việc tạo thêm đầu mối thu thập, cập nhật dữ liệu.

3. Tổ chức triển khai thống nhất các nền tảng số dùng chung

Triển khai, thí điểm và từng bước sử dụng thống nhất các nền tảng số dùng chung theo kế hoạch, hướng dẫn của ngành; rà soát các phần mềm, hệ thống thông tin đang sử dụng để thực hiện kết nối, tích hợp theo tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật. Tổ chức sử dụng thống nhất Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực GDĐT.

4. Gắn chuyển đổi số với đổi mới dạy học, kiểm tra và đánh giá

Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp và từng bước kiểm tra, đánh giá trên môi trường số phù hợp với điều kiện thực tế; phát triển, chuẩn hóa, khai

thác và chia sẻ học liệu số, ngân hàng câu hỏi, thư viện điện tử, thư viện số. Việc ứng dụng công nghệ số trong giáo dục mầm non bảo đảm phù hợp với đặc điểm phát triển lứa tuổi, sức khỏe, an toàn và quyền riêng tư của trẻ.

5. Thúc đẩy ứng dụng AI an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm

Lựa chọn các bài toán phù hợp để triển khai, thí điểm ứng dụng AI trong hoạt động giáo dục; tăng cường kiểm chứng kết quả do AI tạo ra về tính chính xác, phù hợp. Phối hợp triển khai, thí điểm Nền tảng giáo dục thông minh quốc gia ứng dụng AI có kiểm soát; đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ an toàn và tác động đối với nhà giáo, người học. Các cơ sở giáo dục rà soát, ban hành và tổ chức thực hiện quy định, quy tắc sử dụng AI phù hợp với hoạt động giáo dục.

6. Bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân

Thường xuyên rà soát, bảo đảm hạ tầng số, kết nối Internet và thiết bị phục vụ quản lý, quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và sử dụng các nền tảng số; tăng cường sử dụng hạ tầng, nền tảng, dịch vụ dùng chung phù hợp theo quy định. Thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; tăng cường kiểm tra, khắc phục lỗ hổng, sao lưu, dự phòng, phục hồi dữ liệu và ứng phó, xử lý sự cố. Quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, nhật ký hệ thống; kiểm soát việc truy cập, khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục trên địa bàn xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình, tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn; kịp thời tham mưu UBND phường chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục; tiếp nhận, tham mưu UBND phường tổ chức triển khai các nội dung hướng dẫn của Sở GDĐT đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục; tham mưu UBND phường tổ chức sơ kết việc thực hiện sau học kỳ I, tổng kết năm học và đánh giá mức độ chuyển đổi số, mức độ ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tại các cơ sở giáo dục theo bộ tiêu chí, hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Tổng hợp kết quả, tham mưu UBND phường báo cáo Sở GDĐT trước ngày 05/6/2027.

2. Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu về nguồn kinh phí đầu tư, mua sắm, sửa chữa, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị và các điều kiện kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục.

- Thẩm định, rà soát sự cần thiết và khả năng cân đối nguồn lực đối với các đề xuất kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục trước khi tham mưu UBND phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

3. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

- Căn cứ Kế hoạch của UBND phường, hướng dẫn của Sở GDĐT và điều kiện thực tế của đơn vị, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 – 2027.

- Tổ chức rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT; bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, kịp thời, thống nhất và được khai thác, sử dụng hiệu quả.

- Triển khai, sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin và các phần mềm dùng chung theo hướng dẫn của Sở GDĐT và cơ quan có thẩm quyền; thực hiện cập nhật, đồng bộ và chia sẻ dữ liệu theo quy định.

- Chủ động rà soát hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị, đường truyền Internet và các điều kiện bảo đảm an toàn thông tin; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp với Phòng Văn hóa – Xã hội.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp với đặc điểm cấp học và điều kiện thực tế của đơn vị; bảo đảm việc sử dụng AI có kiểm soát, kiểm chứng thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng, quản lý tài khoản, phân quyền truy cập và bảo vệ dữ liệu cá nhân của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về kết quả triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về UBND phường (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để hướng dẫn, phối hợp xử lý./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng Văn hóa – Xã hội phường;
- Các đơn vị trường học;
- Văn phòng: Phó chánh, CVVP;
- Lưu: VT, VHXH_{Hiệp}.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Hải

Phụ lục 01

TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG NGÀNH GDĐT NĂM HỌC 2026 - 2027

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày /9/2026 của UBND phường Đức Phổ)

STT	Nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm/Kết quả
I	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện chuyển đổi số					
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện chuyển đổi số	Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chuyển đổi số; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả và kết quả thực hiện thuộc phạm vi quản lý.	- Phòng Văn hoá – Xã hội - Các cơ sở giáo dục.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm học 2026 - 2027	Kết quả chuyển đổi số được tổ chức thực hiện trong phạm vi quản lý
2	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026–2027 theo nguyên tắc “6 rõ”; tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, thiết thực, có sản phẩm, kết quả cụ thể; tránh hình thức, dàn trải.	- Phòng Văn hoá – Xã hội - Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 9/2026	Kế hoạch chuyển đổi số năm học 2026 - 2027 và kết quả thực hiện
3	Kiên toàn đầu mối phụ trách công tác chuyển đổi số	Xác định đầu mối phụ trách công nghệ, dữ liệu và phối hợp chuyển đổi số tại các đơn vị	Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 9/2026	Danh sách/phân công phụ trách
4	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và sử dụng AI có trách nhiệm	- Phòng Văn hoá – Xã hội; - Các cơ sở giáo dục.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Hoạt động tuyên truyền, tập huấn
II	Phát triển, nâng cao chất lượng và khai thác dữ liệu giáo dục					

5	Rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu giáo dục	Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật đầy đủ dữ liệu về cơ sở giáo dục, người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các dữ liệu chuyên ngành trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.	Các cơ sở giáo dục.	Phòng Văn hoá – Xã hội;	Thường xuyên	Dữ liệu được rà soát, làm sạch, cập nhật
6	Triển khai học bạ số thống nhất	Bảo đảm dữ liệu học bạ được tạo lập từ dữ liệu gốc của cơ sở giáo dục, được kiểm tra, phê duyệt, ký số và đồng bộ lên cơ sở dữ liệu của ngành; từng bước hình thành hồ sơ học tập số, hồ sơ học tập suốt đời của mỗi người học.	- Các cơ sở giáo dục tiểu học và trung học cơ sở	Phòng văn hoá – Xã hội	Theo kế hoạch, hướng dẫn của Sở GDĐT	Học bạ số được tạo lập, kiểm tra, phê duyệt, ký số và đồng bộ
7	Rà soát, chuẩn hóa, số hóa và cập nhật dữ liệu văn bằng, chứng chỉ	Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa, số hóa và cập nhật dữ liệu văn bằng, chứng chỉ. Đối với văn bằng, chứng chỉ lịch sử của những người sinh từ năm 1970 trở lại đây, hoàn thành rà soát, số hóa và đồng bộ lên cơ sở dữ liệu của ngành	Các cơ sở giáo dục.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch, hướng dẫn của Sở GDĐT	Dữ liệu văn bằng, chứng chỉ được rà soát, số hóa và đồng bộ

8	Kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu giáo dục	Tăng cường kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành, dự báo, hoạch định chính sách và cung cấp dịch vụ trên môi trường số; hạn chế tối đa việc tạo thêm đầu mối thu thập, cập nhật dữ liệu.	Các cơ sở giáo dục	- Các cơ quan, đơn vị liên quan; - Phòng Văn hoá – Xã hội.	Thường xuyên	Dữ liệu được kết nối, chia sẻ và khai thác
III Triển khai các nền tảng số dùng chung						
9	Triển khai, thí điểm Nền tảng số quốc gia quản trị GDĐT	Tổ chức triển khai, thí điểm Nền tảng số quốc gia quản trị GDĐT theo kế hoạch, hướng dẫn của Sở GDĐT, bao gồm Nền tảng quản trị cơ sở giáo dục và Nền tảng phân tích, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành giáo dục; từng bước sử dụng thống nhất các nền tảng dùng chung trong hoạt động quản lý, quản trị giáo dục.	Các cơ sở giáo dục.	Phòng Văn hoá – Xã hội	Theo kế hoạch, hướng dẫn của Sở GDĐT	Nền tảng được triển khai, thí điểm và từng bước sử dụng thống nhất
10	Triển khai, sử dụng thống nhất Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Tổ chức triển khai, sử dụng thống nhất Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực GDĐT theo hướng dẫn của Sở GDĐT.	Các cơ sở giáo dục.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Sở GDĐT	Hệ thống được triển khai, sử dụng thống nhất
11	Rà soát, kết nối, tích hợp các phần mềm, hệ thống thông tin	Rà soát các phần mềm, hệ thống thông tin đang sử dụng; thực hiện kết nối, tích hợp với các nền tảng số dùng chung theo tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật của Sở GDĐT.	- Phòng Văn hóa – Xã hội; - Các cơ sở giáo dục.	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch, yêu cầu kỹ thuật của Sở GDĐT	Các phần mềm, hệ thống thông tin được rà soát, kết nối, tích hợp

IV	Đổi mới dạy học, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số					
12	Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp và kiểm tra, đánh giá trên môi trường số	Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế; từng bước tổ chức kiểm tra, đánh giá trên môi trường số, trên máy tính tại các cơ sở giáo dục có đủ điều kiện, bảo đảm công bằng, an toàn và bảo mật.	Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm học 2026 -2027	Hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số được tổ chức
13	Phát triển, chuẩn hóa, khai thác và chia sẻ học liệu số	Phát triển, chuẩn hóa, khai thác và chia sẻ học liệu số, ngân hàng câu hỏi, thư viện điện tử, thư viện số; phối hợp phát triển Kho học liệu số dùng chung của ngành.	Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm học 2026 -2027	Học liệu số, ngân hàng câu hỏi, thư viện điện tử, thư viện số được phát triển, khai thác, chia sẻ
14	Ứng dụng công nghệ số trong giáo dục mầm non	Đối với giáo dục mầm non, ứng dụng công nghệ số chủ yếu để hỗ trợ quản trị, phát triển chuyên môn nhà giáo, thiết kế hoạt động giáo dục và phối hợp với gia đình; bảo đảm sức khỏe, an toàn, quyền riêng tư và phù hợp với đặc điểm phát triển lứa tuổi của trẻ.	Các cơ sở giáo dục mầm non	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm học 2026 -2027	Công nghệ số được ứng dụng phù hợp trong giáo dục mầm non
V	Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm trong giáo dục					

15	Triển khai, thí điểm ứng dụng AI trong các hoạt động giáo dục	Lựa chọn các bài toán phù hợp để triển khai, thí điểm ứng dụng AI trong các hoạt động giáo dục; khuyến khích ứng dụng AI hỗ trợ nhà giáo trong chuẩn bị bài, xây dựng học liệu, thiết kế hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ người học; hỗ trợ cán bộ quản lý trong tổng hợp, phân tích dữ liệu, dự báo, ra quyết định và thực hiện các nhiệm vụ hành chính. Việc sử dụng kết quả do AI tạo ra phải được kiểm chứng về tính chính xác, phù hợp; AI không thay thế trách nhiệm chuyên môn và trách nhiệm ra quyết định của nhà giáo, cán bộ quản lý.	Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch, hướng dẫn của Sở GDĐT	Các bài toán AI được lựa chọn, triển khai, thí điểm
16	Phối hợp triển khai, thí điểm Nền tảng giáo dục thông minh quốc gia ứng dụng AI có kiểm soát	Phối hợp triển khai, thí điểm Nền tảng giáo dục thông minh quốc gia ứng dụng AI có kiểm soát theo kế hoạch, hướng dẫn của Bộ GDĐT; tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ an toàn và tác động đối với nhà giáo, người học trước khi xem xét triển khai trên diện rộng.	Các cơ sở giáo dục.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Theo kế hoạch, hướng dẫn của Sở GDĐT	Kết quả triển khai, thí điểm và đánh giá

17	Rà soát, ban hành quy định, quy tắc sử dụng AI	Các cơ sở giáo dục rà soát ban hành quy định, quy tắc sử dụng AI phù hợp với đối tượng người học và hoạt động giáo dục; quy định rõ các trường hợp được sử dụng, hạn chế hoặc không được sử dụng AI, trách nhiệm của người sử dụng và yêu cầu về an toàn dữ liệu, minh bạch, kiểm chứng, độ tin cậy của nội dung và liêm chính học thuật.	Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm học 2026–2027	Quy định, quy tắc sử dụng AI của cơ sở giáo dục
VI	Bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân					
18	Bảo đảm hạ tầng số, kết nối Internet và thiết bị	Rà soát, bảo đảm hạ tầng số, kết nối Internet và thiết bị đáp ứng yêu cầu quản lý, quản trị, dạy học, kiểm tra, đánh giá và sử dụng các nền tảng số; ưu tiên khắc phục khó khăn về điện, kết nối và thiết bị tại các điểm trường. Tăng cường sử dụng hạ tầng, nền tảng, dịch vụ dùng chung và thuê dịch vụ công nghệ thông tin, điện toán đám mây phù hợp theo quy định, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, an toàn và khả năng mở rộng.	Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm học 2026 -2027	Hạ tầng số, kết nối Internet và thiết bị đáp ứng yêu cầu

19	Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân	Thực hiện đầy đủ các quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân; thường xuyên kiểm tra, đánh giá, khắc phục lỗ hổng, điểm yếu; thực hiện sao lưu, dự phòng, phục hồi dữ liệu và xây dựng phương án ứng phó, xử lý sự cố đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.	Các cơ sở giáo dục	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Hệ thống thông tin được bảo đảm an toàn; dữ liệu được sao lưu, dự phòng, phục hồi; phương án ứng phó, xử lý sự cố
20	Quản lý tài khoản, phân quyền và kiểm soát truy cập, khai thác, chia sẻ dữ liệu	Tăng cường quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, nhật ký hệ thống; kiểm soát việc truy cập, khai thác, kết nối và chia sẻ dữ liệu; nâng cao nhận thức, kỹ năng về an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người học.	- Phòng Văn hoá – Xã hội; - Các cơ sở giáo dục.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Tài khoản, quyền truy cập, nhật ký hệ thống và việc khai thác, chia sẻ dữ liệu được kiểm soát

